

| | Ngày đáo hạn | Số ngày tới hạn | KLGD (Hợp đồng) | Vị thế mở (OI) | Giá tham chiếu | Giá mở cửa | Giá cao nhất | Giá thấp nhất | Giá đóng cửa | Chênh lệch với cơ sở |
|------------------|--------------|-----------------|-----------------|----------------|----------------|--------------|--------------|---------------|--------------|----------------------|
| VN30 | | | | | 925.7 | 925.6 | 928.6 | 916.6 | 922.9 | |
| VN30F1812 | 20/12/2018 | 14 | 143,614 | 17,755 | 915.5 | 912.0 | 914.5 | 902.6 | 909.0 | -13.9 |
| VN30F1901 | 17/01/2019 | 42 | 559 | 361 | 914.5 | 913.2 | 913.8 | 903.2 | 908.0 | -14.9 |
| VN30F1903 | 21/03/2019 | 105 | 89 | 152 | 913.9 | 913.0 | 913.5 | 903.0 | 908.1 | -14.8 |
| VN30F1906 | 20/06/2019 | 196 | 75 | 138 | 916.0 | 913.8 | 914.7 | 903.5 | 909.9 | -13.0 |

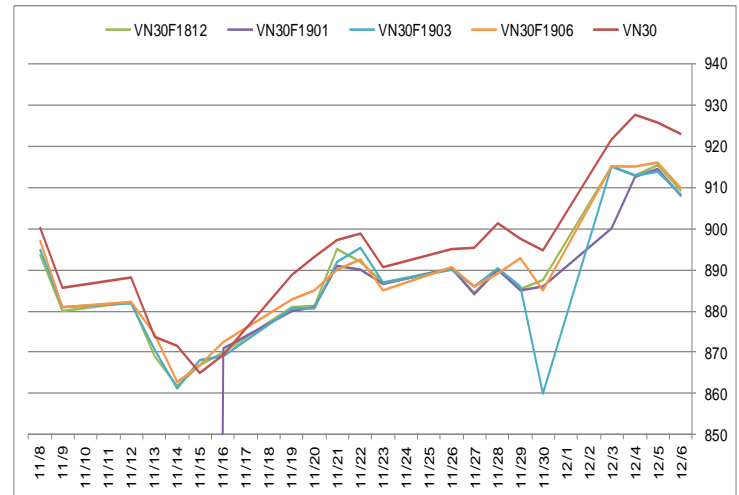
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Chỉ số VN30 giảm nhẹ trong lúc thị trường châu Á giảm mạnh cho thấy tâm lý vẫn đang khá vững. Giá trị giao dịch của danh mục VN30 tương đương phiên giao trước, dòng tiền mua vẫn khá chủ động và là tín hiệu tốt cho người cầm cổ phiếu.

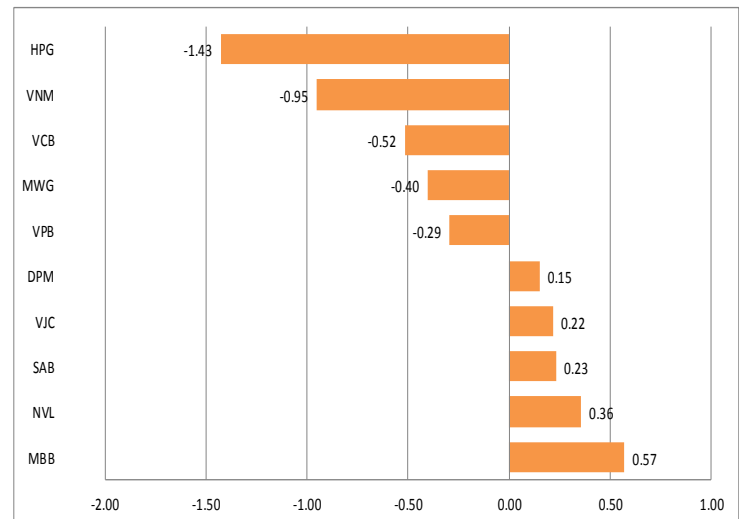
Phần lớn cổ phiếu trong danh mục VN30 vẫn ở trạng thái tích lũy, giá gần như không thay đổi nhiều. Chỉ có HPG lộ diện hoạt động bán khá chủ động. Tương quan số cổ phiếu mạnh so với số cổ phiếu yếu vẫn ủng hộ khả năng lên tiếp của VN30.

Hợp đồng tương lai VN30F1812 tiếp tục yếu đi so với VN30. Chúng tôi nghĩ giá hợp đồng tương lai sẽ có một vài phiên phục hồi thu hẹp khoảng cách với chỉ số cơ sở. Quá trình kiểm nghiệm tâm lý ở vùng 910 điểm đã diễn ra được 3 phiên, cho thấy nhà đầu tư khá tự tin giữ vị thế mua.

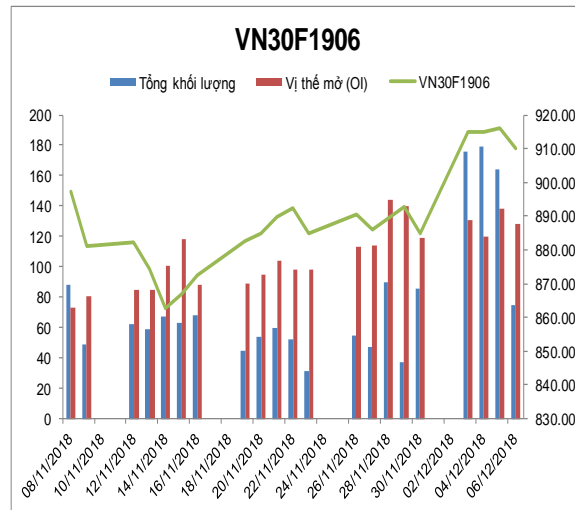
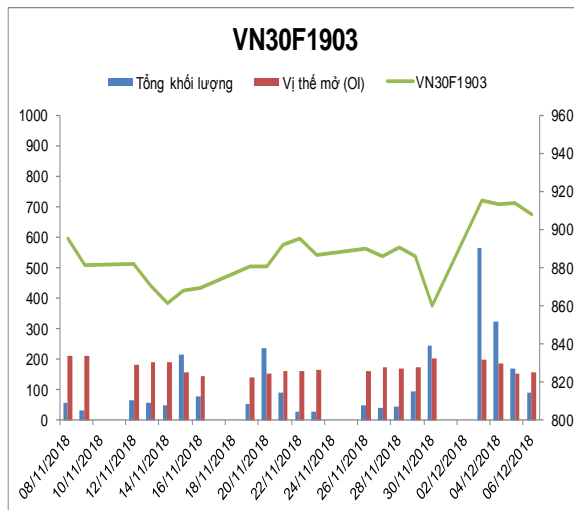
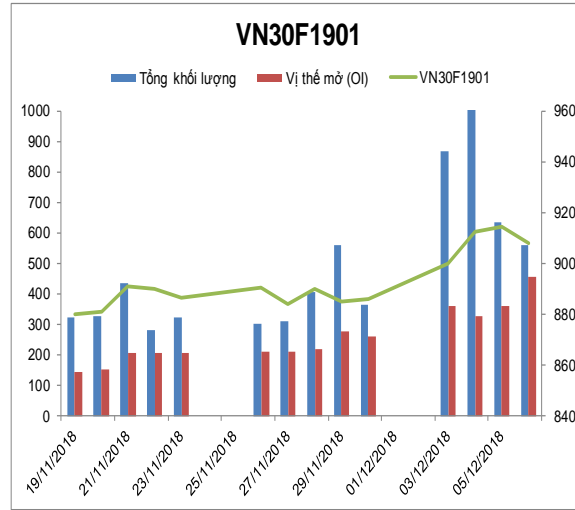
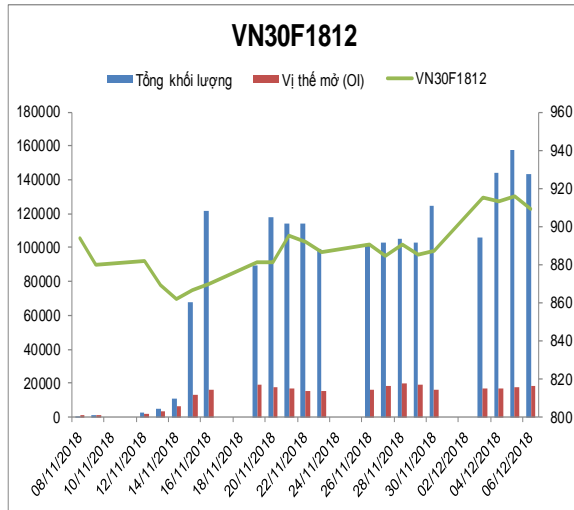
DIỄN BIẾN GIÁ CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI



CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG MẠNH LÊN CHỈ SỐ VN30



GIÁ VÀ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI



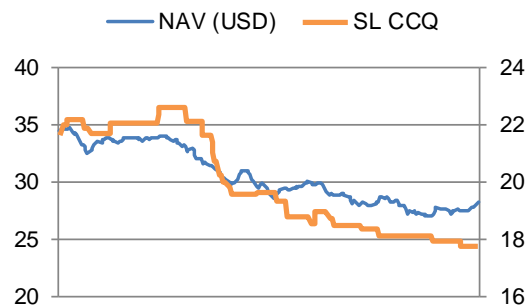
CÁC QUỸ ĐẦU TƯ CHỈ SỐ ETF

Giá chứng chỉ quỹ của các quỹ đầu tư chỉ số (ETF) trên thị trường Việt Nam phục hồi khoảng 3% đến 5% so với vùng thấp nhất của tháng 11. Tuy vậy, các quỹ này vẫn chưa huy động thêm được vốn, số lượng chứng chỉ quỹ vẫn giữ nguyên.

Đồng Đô-la Mỹ mạnh khiến dòng vốn ngoại bớt ưa chuộng các thị trường mới nổi và cận biên, đặc biệt là thông qua các quỹ đầu tư thụ động như ETF.

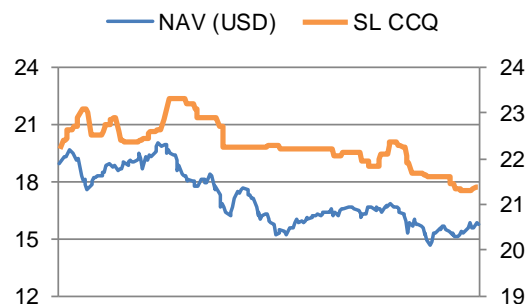
ISHARES MSCI Frontier 100 (FM)

| | Đóng cửa | Thay đổi |
|--------------------------|------------|----------|
| Tổng tài sản (Triệu USD) | 500.508 | |
| Số lượng chứng chỉ quỹ | 17,750,000 | 0 |
| NAV (USD) | 28.200 | 0.43% |
| Cập nhật | 04/12/2018 | |



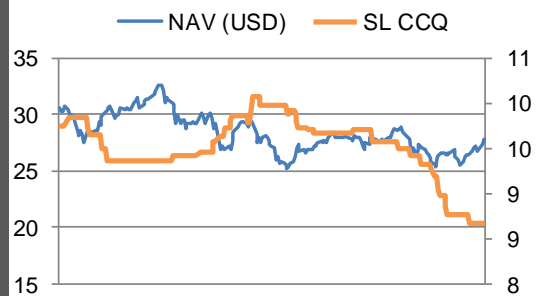
VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM)

| | Đóng cửa | Thay đổi |
|--------------------------|------------|----------|
| Tổng tài sản (Triệu USD) | 336.511 | |
| SL CCQ | 21,400,000 | 0 |
| NAV (USD) | 15.725 | -0.64% |
| Cập nhật | 04/12/2018 | |



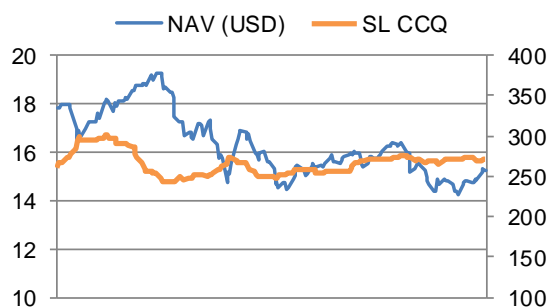
Xtrackers FTSE Vietnam UCITS ETF (XFVT)

| | Đóng cửa | Thay đổi |
|--------------------------|------------|----------|
| Tổng tài sản (Triệu USD) | 272.539 | |
| SL CCQ | 8,672,090 | N/A |
| NAV (USD) | 27.711 | -0.42% |
| Cập nhật | 05/12/2018 | |



VFMVN30 ETF Fund (E1VFN30)

| | Đóng cửa | Thay đổi |
|-----------------------|-------------|----------|
| Tổng tài sản (Tỷ VNĐ) | 4,110 | |
| SL CCQ | 270,300,000 | 0 |
| NAV (VNĐ) | 15,204 | -0.31% |
| Cập nhật | 06/12/2018 | |



DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

| STT | Cổ phiếu | Ngành | Tỷ trọng (%) | Vốn hóa (Tỷ VNĐ) | Giá đóng cửa (Nghìn VNĐ) | Tăng/giảm (%) | GTGD (Tỷ đồng) | Mua/bán ròng NDTNN (Tỷ đồng) | Room còn lại cho NDTNN (%) | P/E | P/B |
|-----|----------|-------------------------------|--------------|------------------|--------------------------|---------------|----------------|------------------------------|----------------------------|------|-----|
| 1 | BMP | Xây dựng và Vật liệu | 0.4 | 4,698.8 | 57.4 | -1.9 | 8.6 | 4.65 | 22.9 | 10.3 | 1.9 |
| 2 | CI | Xây dựng và Vật liệu | 0.8 | 6,460.4 | 26.4 | 0.0 | 5.0 | -0.78 | 15.5 | 20.9 | 1.3 |
| 3 | CTD | Xây dựng và Vật liệu | 1.2 | 12,276.9 | 157.0 | 0.0 | 6.6 | 8.60 | 5.0 | 7.8 | 1.5 |
| 4 | CTG | Ngân hàng | 1.5 | 89,175.5 | 24.0 | -0.6 | 101.5 | 0.00 | 0.0 | 11.6 | 1.3 |
| 5 | DHG | Y tế | 0.5 | 10,969.6 | 83.9 | -0.1 | 8.0 | -7.06 | 50.9 | 20.8 | 3.7 |
| 6 | DPM | Hóa chất | 0.6 | 8,531.1 | 21.8 | 2.8 | 17.3 | 1.88 | 27.6 | 14.6 | 1.1 |
| 7 | FPT | Công nghệ thông tin | 3.5 | 27,241.8 | 44.4 | -0.4 | 21.5 | 0.00 | 0.0 | 8.3 | 2.3 |
| 8 | GAS | Điện, nước & xăng dầu khí đốt | 1.6 | 182,016.6 | 95.1 | -1.0 | 79.2 | -2.72 | 45.6 | 14.7 | 4.3 |
| 9 | GMD | Hàng & Dịch vụ công nghiệp | 1.3 | 8,521.7 | 28.7 | 0.3 | 12.1 | 0.00 | 0.0 | 4.5 | 1.5 |
| 10 | HPG | Tài nguyên Cơ bản | 7.6 | 73,487.2 | 34.6 | -2.0 | 161.5 | 52.55 | 9.7 | 8.0 | 1.9 |
| 11 | HSG | Tài nguyên Cơ bản | 0.3 | 2,817.1 | 7.3 | 2.2 | 23.9 | -3.02 | 33.0 | 6.9 | 0.6 |
| 12 | KDC | Thực phẩm và đồ uống | 0.5 | 5,049.0 | 24.6 | 0.0 | 0.6 | -2.95 | 27.4 | - | 0.8 |
| 13 | MBB | Ngân hàng | 4.6 | 48,610.2 | 22.5 | 1.4 | 363.5 | 0.00 | 0.0 | 9.5 | 1.5 |
| 14 | MSN | Thực phẩm và đồ uống | 7.6 | 97,471.9 | 83.8 | -0.4 | 53.0 | 1.02 | 8.7 | 15.5 | 5.0 |
| 15 | MVG | Bán lẻ | 4.3 | 37,831.2 | 87.9 | -1.0 | 42.8 | 0.00 | 0.0 | 13.6 | 4.6 |
| 16 | NVL | Bất động sản | 3.7 | 61,707.0 | 68.0 | 1.0 | 18.9 | 15.40 | 41.8 | 28.7 | 3.6 |
| 17 | PLX | Dầu khí | 1.2 | 70,108.2 | 60.5 | -0.5 | 30.0 | 0.42 | 9.0 | 18.4 | 3.6 |
| 18 | PNJ | Trang sức | 2.3 | 15,565.3 | 96.0 | 0.6 | 24.5 | 0.00 | 0.0 | 17.7 | 4.6 |
| 19 | REE | Hàng & Dịch vụ công nghiệp | 1.0 | 10,309.2 | 33.3 | -0.4 | 5.9 | -0.01 | 0.0 | 6.6 | 1.2 |
| 20 | ROS | Xây dựng và Vật liệu | 0.9 | 20,461.9 | 36.1 | -0.1 | 126.6 | 2.12 | 46.9 | 27.9 | 3.5 |
| 21 | SAB | Thực phẩm và đồ uống | 4.1 | 158,396.5 | 247.0 | 0.6 | 3.8 | 0.11 | 39.2 | 35.8 | 9.5 |
| 22 | SBT | Thực phẩm và đồ uống | 1.0 | 9,883.6 | 20.0 | 0.8 | 23.2 | 1.46 | 89.0 | 23.0 | - |
| 23 | SSI | Dịch vụ tài chính | 1.5 | 14,675.6 | 29.4 | -0.3 | 75.1 | 34.02 | 41.6 | 10.1 | 1.6 |
| 24 | STB | Ngân hàng | 3.7 | 22,726.0 | 12.6 | -0.8 | 59.9 | 1.30 | 11.0 | 16.9 | 1.0 |
| 25 | VCB | Ngân hàng | 3.5 | 204,713.0 | 56.9 | -1.6 | 129.2 | -46.60 | 9.2 | 16.9 | 3.3 |
| 26 | VIC | Bất động sản | 10.9 | 325,864.5 | 102.1 | 0.0 | 25.6 | -23.71 | 31.7 | 74.7 | 5.9 |
| 27 | VJC | Du lịch & Giải trí | 6.2 | 71,438.5 | 131.9 | 0.4 | 70.0 | -27.88 | 6.3 | 13.9 | 6.7 |
| 28 | VNM | Thực phẩm và đồ uống | 10.5 | 229,345.1 | 131.7 | -1.0 | 143.2 | -7.71 | 40.8 | 26.4 | 9.0 |
| 29 | VPB | Ngân hàng | 7.2 | 55,031.2 | 22.4 | -0.4 | 74.1 | 0.00 | 0.0 | 7.9 | 1.8 |
| 30 | VRE | Bất động sản | 6.0 | 76,851.0 | 33.0 | 0.2 | 62.2 | 23.77 | 17.5 | 51.1 | 2.9 |

Nguồn: Bloomberg 06/12/2018

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi. Sales&Trading VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này.

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi bộ phận Sales&Trading – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

VNDIRECT SALES & TRADING

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: +84 439724568

Máy lẻ: 12560

Email : phong.sale.trading@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>